TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 95/2021/HSST
Ngày: 05-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Kim Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Bách Tùng
2. Ông Nguyễn Văn Đích

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị X - Thư ký Tòa án nhân dân Quận S TP Đ .
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận S TP Đ tham gia phiên tòa*:* Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên
Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận S, TP Đ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90 /2021/HSST-QĐ ngày 25/10/2021 đối với bị cáo:

PHAN THANH N. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/12/2002 tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện P, tỉnh T Nghề nghiệp: sinh viên;Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Phan Văn K (SN 1970) và bà: Nguyễn Thị N (SN 1973); Gia đình có ba anh em, bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ con. Bị cáo hiện đang được tại ngoại. Có mặt

- Người bị hại:

1. Lê Quốc L, Sinh ngày 14/10/2004. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Lê Quốc S, sinh năm 1982. Cùng trú tại: số 428 đường Phố Cổ, thị trấn N, tỉnh T. Vắng mặt.

2. Trần Phước M, sinh ngày 06/11/2008. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Phan Thị Kim A, sinh năm 1980. Cùng trú tại: Tổ 04, khu phố Tân Binh, phường T, thành phố Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

3. Tằng Mỹ Ng , sinh ngày 25/5/2008. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp bà L Thị Diễm L, sinh năm 1982. Cùng trú tại: Ấp 5, xã P, huyện T, tỉnh Đ. Vắng mặt.

4. Dương Anh T, sinh ngày 09/12/2006. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp ông Dương Bá T, sinh năm 1980, cùng trú tại; Xóm Phẩm 1, xã D, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt.

5. Ka Hơ X, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt.

6. Đỗ Thị Ngọc A1 , sinh năm 2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Đỗ Thị Hồng N, sinh năm 1999

Cùng trú tại khu phố Hưng Phúc, phường T, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt.

7. Kiều Nguyễn Duy A , sinh ngày 27/10/2008. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Yến N, sinh năm 14984

Cùng trú tại 85/15 Phạm Ngũ Lão, phường T, quận N, TP. C. Vắng mặt.

***Người có quyền lợi và Ng vụ liên quan:**

1. Lê Hoàng G, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn N, xã T, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn N, sinh năm 1978; Trú tại tiểu khu 3, TT T, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt.

3. Nguyễn Công A, sinh năm 2002; Trú tại Khu phố 2, phường A, Thị xã Q, tỉnh T. Vắng mặt.

4. Lê Hoàng D, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn N , xã T, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/12/2020, tổ công tác 911 Công an TP Đ thực hiện tuần tra kiểm soát trên địa bàn quận H thì phát hiện 03 đối tượng tên Phan Thanh N, Lê Hoàng D (Sinh ngày 10/8/2002; HKTT: Thôn N, xã T, huyện P, tỉnh T), Nguyễn Công A (Sinh ngày 10/9/2002; HKTT: Khu phố 2, phường A, thị xã Q, tỉnh T) đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong điện thoại của 03 đối tượng nêu trên có chứa những nội dung liên quan đến việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội facebook bằng hình thức thông báo trúng thưởng để bị hại gửi thẻ nạp tiền điện thoại.

Qua điều tra xác định được như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Phan Thanh N lên mạng xã hội facebook tìm hiểu về phương thức, thủ đoạn để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Sau khi tìm hiểu, vào ngày 15/11/2020, N sử dụng điện thoại di động cá nhân, lập 01 tài khoản facebook có tên "Võ Quỳnh Như" và sử dụng điện thoại này để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Từ ngày 15/11/2020 đến ngày 14/12/2020, thông qua mạng xã hội facebook, bằng cách thức sử dụng tài khoản "Võ Quỳnh Như" vào các group trên facebook thấy những bài viết liên quan đến chương trình khuyến mãi được tặng điện thoại di

động Iphone 11 Pro thì N vào phần bình luận các bài viết trên và thấy người nào bình luận muốn nhận quà thì N chủ động nhắn tin cho người đó với nội dung "*Chúc mừng bạn đã trúng điện thoại Iphone 11 Pro, bạn ghi số điện thoại và địa chỉ để được nhận quà".* Khi những người nhận được tin nhắn trả lời lại tin nhắn thì N yêu cầu phải nộp phí làm hồ sơ nhận thưởng thông qua các thẻ cào điện thoại. Sau đó, N chiếm đoạt tiền của bị hại thông qua thẻ cào điện thoại. Ngoài ra, để tạo sự tin tưởng cho bị hại, trong quá trình nhắn tin với bị hại, N còn sử dụng một số hình ảnh có nội dung một số người đã nhận thành công điện thoại (nhưng đây là hình ảnh giả mạo) và hình ảnh đơn hàng đang vận chuyển đi (lấy trên mạng sau đó dùng phần mềm photoshop chỉnh sửa đơn hàng có thông tin kèm theo đúng với thông tin của bị hại). Từ ngày 15/11/2020 đến ngày 14/12/2020, với thủ đoạn như trên, N khai nhận đã liên tục thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của hơn 40 bị hại với số thẻ nạp tương ứng là 27.000.000 đồng, nhưng N không nhớ rõ bị hại và số tiền chiếm đoạt của từng bị hại. Sau khi bị hại gửi thẻ nạp điện thoại, N đã chuyển toàn bộ thông tin cho Nguyễn D Ng (SN 1997; Trú: xã H, huyện H, tỉnh T – là người chuyên đổi mã thẻ cào điện thoại trên mạng để hưởng chênh lệch) rồi Ng chuyển khoản tiền qua tài khoản cho N (N không nói cho Ng biết các thẻ nạp điện thoại là do N phạm tội mà có). Sau khi đã chiếm đoạt được tiền từ bị hại, N đã chặn và xoá toàn bộ tin nhắn với bị hại. Tại thời điểm bị phát hiện, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ và trích xuất, thu thập các dữ liệu trong điện thoại di động cá nhân của N liên quan đến hành vi phạm tội. Theo đó, đã thu thập được nội dung tin nhắn N nhắn cho 10 tài khoản facebook để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, lấy lời khai của 10 tài khoản facebook này, kết quả như sau:

- Tài khoản Facebook "Lê Quốc L" của anh Lê Quốc L (Sinh ngày: 14/10/2004; Trú: Số 428 đường Phố Cổ, thị trấn N, tỉnh T): Trong khoảng thời gian từ ngày 09/12/2020 đến 13/12/2020, anh L bị N liên tục dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro và chiếm đoạt tổng số tiền: 600.000 đồng thông qua thẻ cào điện thoại,

- Tài khoản Facebook "Mạnh Gutboy" của anh Trần Phước M (Sinh ngày 06/11/2008; Trú: Tổ 4, khu phố Tân Binh, phường T, TP Đ, tỉnh P): Trong hai ngày 11/12/2020 và 12/12/2020, anh M bị N liên tục dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro và chiếm đoạt tổng số tiền: 150.000 đồng thông qua thẻ cào điện thoại.

- Tài khoản Facebook "Tang My Ngoc" của chị Tằng Mỹ Ng (Sinh ngày 25/5/2008; Trú: Ấp 5, xã P, huyện T, tỉnh Đ): Trong hai ngày 12/12/2020 và 13/12/2020, chị Ng bị N liên tục dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro và chiếm đoạt tổng số tiền: 160.000 đồng thông qua thẻ cào điện thoại,

- Tài khoản Facebook "Dương Tuấn" của anh Dương Anh T (Sinh ngày 09/12/2006; Trú: Xóm Phẩm 1, xã D, huyện P, tỉnh T). Trong khoảng thời gian từ ngày 27/11/2020 đến ngày 14/12/2020, anh T bị N liên tục dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro và chiếm đoạt tổng số tiền: 3.450.000 đồng thông qua thẻ cào điện thoại.

- Tài khoản Facebook "X Ag" của chị Ka Hơ X (SN 1995; Trú: Thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh L): Trong hai ngày 11/12/2020 và 12/12/2020, chị X bị N liên tục dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro và chiếm đoạt tổng số tiền: 300.000 đồng thông qua thẻ cào điện thoại.

- Tài khoản Facebook "Nguyễn Alona": Qua xác minh tại địa chỉ 325/6 Lê Văn Quới, phường B, quận B, TP H không có ai là chủ tài khoản facebook "Nguyễn Alona". Theo khai nhận của N và chứng cứ thu thập được từ tin nhắn điện thoại, N đã chiếm đoạt từ tài khoản này tổng số tiền: 600.000 đồng,

- 01 (Một) tài khoản Facebook "Q Yang Hồ" của chị Nguyễn Linh Q (Sinh ngày: 14/7/2008; Trú: Ngõ 33 thôn S, xã T, huyện , TP H): Vào ngày 12/12/2020, chị Q bị N dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro nhưng chị Q gửi thẻ nạp không hợp lệ (thẻ điện thoại đã sử dụng rồi) nên N không chiếm đoạt được tiền của chị Q.

- Đối với 03 tài khoản Facebook "Quyen Tran" bị N chiếm đoạt 100.000 đồng, tài khoản Facebook "Lê Đức" bị N chiếm đoạt 200.000 và Facebook "Pé Yến" bị N chiếm đoạt 50.000 đồng, hiện trong hồ sơ không thể hiện địa chỉ của 03 bị hại này nên CQĐT không xác định được bị hại.

Đến ngày 29/11/2020, Phan Thanh N có bày cho Nguyễn Công A (là bạn cùng phòng của N) cách thức lừa đảo chiếm đoạt tài sản như N đã thực hiện. A đồng ý và tự mình thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Số tiền thu được tự A lấy, không chia lại cho N. Từ ngày 29/11/2020 đến 14/12/2020, với thủ đoạn như trên, A đã sử dụng 02 tài khoản facebook "Lê Quang Long" và "My Trà" trên điện thoại di động cá nhân của A để chiếm đoạt của khoảng 30 bị hại với số thẻ nạp tương ứng là 13.000.000 đồng, nhưng A không nhớ rõ bị hại và số tiền chiếm đoạt của từng bị hại. Sau khi bị hại gửi thẻ nạp điện thoại, A đã chuyển toàn bộ thông tin cho Nguyễn Duy N (SN 1997; Trú: xã H, huyện H, tỉnh T – là người chuyên đổi mã thẻ cào điện thoại để hưởng chênh lệch trên mạng xã hội) rồi Ng chuyển khoản tiền qua tài khoản cho A. Sau khi đã chiếm đoạt được tiền từ bị hại, A đã chặn và xoá toàn bộ tin nhắn với bị hại. Tại thời điểm bị phát hiện, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ và trích xuất, thu thập các dữ liệu trong điện thoại di động cá nhân của A liên quan đến hành vi phạm tội. Theo đó, đã thu thập được nội dung tin nhắn A nhắn cho 09 tài khoản facebook để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, lấy lời khai của 09 tài khoản facebook này, kết quả như sau:

- Tài khoản Facebook "A1 Ngọc's" của chị Đỗ Thị Ngọc A1 1(Sinh năm 2005; Trú: Khu phố Hưng Phúc, phường T, huyện T, tỉnh B): Trong hai ngày 13/12/2020 và 14/12/2020, chị A1 bị A liên tục dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro và chiếm đoạt số tiền: 800.000 đồng thông qua thẻ cào điện thoại.

- Tài khoản Facebook "Kay Nek" của A Kiều Nguyễn Duy A (Sinh ngày 27/10/2008; Trú: 85/15 Phạm Ngũ Lão, phường T, quận N, TP C): Vào khoảng tháng 12/2020, A Duy A bị A liên tục dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro và chiếm đoạt số tiền: 250.000 đồng thông qua thẻ cào điện thoại.

- Tài khoản Facebook "Đăng Quang" của A Trương Nguyễn Đăng Q (SN 2008; Trú: TDP Giáp Nhát, phường H, thị xã H, tỉnh T): Vào khoảng tháng 12/2020, Anh Q bị A dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin trúng thưởng Iphone 11 Pro nhưng Anh Q không gửi card điện thoại cho A nên Anh Q không bị chiếm đoạt tài sản.

- Tài khoản Facebook "Kiên Na H" của chị Kiên Na H (Sinh ngày 18/8/2006; Trú: Nhà trọ Nguyễn Thị Thu Sương, Khối phố Bà Trị, phường T, thị xã T, tỉnh B): Chị H khai nhận tài khoản facebook "Kiên Na H" là của chị H nhưng vào thời điểm trước tết Nguyên Đán 2021, chị H bị hack facebook nên không sử dụng facebook này từ đó, chị H không bị lừa đảo chiếm chiếm đoạt tài sản. Theo khai nhận của A, khoảng đầu tháng 12/2020, A đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt được của tài khoản "Kiên Na H" số tiền 300.000 đồng.

- 05 tài khoản Facebook không có hoặc thiếu thông tin, không xác định được bị hại cụ thể, gồm: Facebook "Candy Mochi": A khai nhận đã chiếm đoạt được của tài khoản này số tiền 100.000 đồng, Facebook "Trần Ngọc Bảo Hân": A khai nhận đã chiếm đoạt được của tài khoản này số tiền 100.000 đồng, Facebook bằng chữ Trung Quốc phiên âm là "Ma Kailing": A khai nhận đã chiếm đoạt được của tài khoản này số tiền 200.000 đồng, Facebook "Lạc Hinh Huyên": A khai nhận đã chiếm đoạt được của tài khoản này số tiền 300.000, Facebook "Thúy Linh": A khai nhận đã chiếm đoạt được của tài khoản này số tiền 300.000 đồng.

Đến ngày 14/12/2020, lúc Lê Hoàng D sang phòng trọ của Phan Thanh N và Nguyễn Công A chơi thì N và A có bày cho D cách thức như trên để D chiếm đoạt tài sản thì D đồng ý. Sau khi về nhà tại Lê Văn Hưu, D sử dụng điện thoại cá nhân của D, lập và sử dụng tài khoản Facebook "Kiều Nhi" nhắn tin lừa đảo chiếm đoạt tài sản 03 tài khoản Facebook với số thẻ nạp tương ứng là 900.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi chiếm đoạt được tiền của 03 bị hại này, D đã chặn và xoá toàn bộ tin nhắn trong điện thoại nên không thu thập được dữ liệu tin nhắn, không xác định được bị hại cụ thể.

Toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Phan Thanh N và Nguyễn Công A đều thực hiện tại phòng trọ tại địa chỉ 04 An Hải Bắc 2, phường A, quận S.

Tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu gold, số IMEI 357275091985470;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI 355319083081740;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 356740087448933;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 353020092267237;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu honda SH màu đen BKS 74D1-24.919 (Đã trao trả cho A Lê Hoàng G)

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng BKS 74D1-33.001 (Đã trao trả cho Nguyễn Công A).

- Số tiền 9.000.000 đồng (Do Phan Thanh N và Nguyễn Công A tự nguyện giao nộp).

Về bồi thường dân sự:

- Các bị hại Dương Anh T , Trần Phước M, Tằng Mỹ Ng , Ka Hơ X yêu cầu bị can Phan Thanh N bồi thường số tiền đã bị N chiếm đoạt. Bị hại Lê Quốc L không yêu cầu bồi thường.

- Các bị hại Đỗ Thị Ngọc A1 , Kiều Nguyễn Duy A yêu cầu Nguyễn Công A bồi thường số tiền đã bị A chiếm đoạt.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT- VKS ngày 05/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, TP Đ đã truy tố bị cáo Phan Thanh N về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thanh N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 174, điểm s, b, i khoản 1, điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Thanh N từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự đề nghị:

+ Buộc bị cáo Phan Thanh N phải bồi thường cho: Dương Anh T số tiền 3.450.000 đồng; Trần Phước M số tiền 150.000 đồng; Tằng Mỹ Ng g số tiền 160.000 đồng; Ka Hơ X số tiền 300.000 đồng.

+ Buộc Nguyễn Công A trả lại cho:Đỗ Thị Ngọc A1 1số tiền 800.000 đồng;Kiều Nguyễn Duy A số tiền 250.000 đồng.

Số tiền còn lại của bị cáo N giao nộp sau khi đã bồi thương cho bị hại thì tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền còn lại mà Nguyễn Công A giao nộp sau khi bồi thường cho bị hại thì tuyên trả lại cho A.

- Riêng đối với bị hại Lê Quốc L không yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng đề nghị:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda SH màu đen BKS 74D1-24.919, qua điều tra xác định xe này do A Lê Hoàng G (SN 1998; Trú: Thôn N, xã T, huyện P, tỉnh T - là A ruột của Lê Hoàng D) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 14/12/2020, Anh G cho D mượn xe này đi chơi thì bị cơ quan công an thu giữ, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S trả lại xe này cho Anh G là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng BKS 74D1-33.001, qua điều tra xác định xe này do A Nguyễn Văn Nh (SN 1978; Trú: Tiểu khu 3, thị trấn A, huyện P, tỉnh T) đứng tên chủ sở hữu. A Nh đã bán xe này cho Nguyễn Công A, vào ngày 14/12/2020, A sử dụng xe làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì bị cơ quan công an thu giữ, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S trả lại xe này cho A là có căn cứ.

*Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tuyên tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu gold, số IMEI 357275091985470; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI 355319083081740; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 356740087448933 – là 03 điện thoại của Phan Thanh N và Nguyễn Công A sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Đối với số tiền 9.000.000 đồng mà Phan Thanh N và Nguyễn Công A tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả (trong đó Phan Thanh N nộp 6.000.000 đồng, Nguyễn Công A nộp 3.000.000 đồng), tại hồ sơ vụ án thể hiện các bị hại Dương Anh T , Trần Phước M, Tằng Mỹ Ng , Ka Hơ X yêu cầu bị can Phan Thanh N bồi thường số tiền đã bị N chiếm đoạt, bị hại Lê Quốc L không yêu cầu bồi thường; các bị hại Đỗ Thị Ngọc A1 , Kiều Nguyễn Duy A yêu cầu Nguyễn Công A bồi thường số tiền đã bị A chiếm đoạt, xét thấy yêu cầu trên là phù hợp

- Đối với hành vi của Nguyễn Công A, A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đồng thời quá trình điều tra chỉ xác định được A thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với 02 bị hại với số tiền 1.050.000 đồng - dưới 2 triệu đồng - chưa đến mức truy cứu TNHS, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A là phù hợp.

- Đối với hành vi của Lê Hoàng D, theo D khai nhận vào ngày 14/12/2020, D thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với 03 bị hại với tổng số tiền chiếm đoạt được là 900.000 đồng nhưng quá trình điều tra chưa xác định được những bị hại này, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với hành vi của đối tượng Nguyễn D Ng, hiện Ng không có mặt tại địa phương, đồng thời Phan Thanh N và Nguyễn Công A đều khai nhận không nói cho Ng biết các thẻ cào điện thoại mà N và A gửi cho Ng là do lừa đảo mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là có cơ sở.

Lời nói sau cùng, bị cáo Phan Thanh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận S TP Đ , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh N khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/11/2020 đến 14/12/2020, tại phòng trọ tại địa chỉ 04 An Hải Bắc 2, phường A, quận S, Phan Thanh N đã liên tục dùng thủ đoạn gian dối là sử dụng tài khoản facebook "Võ Quỳnh Như" nhắn tin đến các tài khoản facebook "Lê Quốc L" của A Lê Quốc L, tài khoản facebook "Mạnh Gútboy" của A Trần Phước M, tài khoản facebook "Tang My Ngoc" của chị Tằng Mỹ Ng , tài khoản facebook "Dương Tuấn" của A Dương Anh T , tài khoản facebook "X Ag" của chị Ka Hơ X đưa ra thông tin những người này đã trúng được giải thưởng Iphone 11 Pro và yêu cầu những người này nộp tiền phí thông qua thẻ cào điện thoại để nhận thưởng để chiếm đoạt tổng số tiền 4.660.000 đồng (trong đó, A L số tiền 600.000 đồng, A M số tiền 150.000 đồng, chị N số tiền 160.000 đồng, A T số tiền 3.450.000 đồng, chị X số tiền 300.000 đồng) để tiêu xài cá nhân.

[3]Xét tính chất tính vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Thông qua mạng facebook bằng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin giả đăng tin trúng được giải thưởng Iphone 11 Pro để lừa đảo A L số tiền 600.000 đồng, A M số tiền 150.000 đồng, chị N số tiền 160.000 đồng, A T số tiền 3.450.000 đồng, chị X số tiền 300.000 đồng) để tiêu xài cá nhân. Tổng số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt là 4.660.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Phan Thanh N thực hiện hành vi phạm tội đối với các bị hại Trần Phước M, Tằng Mỹ Ng , Dương Anh T – là người dưới 16 tuổi, do đó, phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52 BLHS. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân do đó cần cần phải xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra Phan Thanh N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo hiện đang là sinh viên, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc loại tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo hiện đang là sinh viên

trường Đại Học D , thành phố Đ , bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại Khoản 1 Điều 52 BLHS nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS, do đó, căn cứ Điều 2 Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của HĐTP TANDTC thì bị cáo N đủ điều kiện áp dụng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự:

+ Buộc bị cáo Phan Thanh N phải bồi thường cho: Dương Anh T số tiền 3.450.000 đồng; Trần Phước M số tiền 150.000 đồng; Tằng Mỹ Ng số tiền 160.000 đồng; Ka Hơ X số tiền 300.000 đồng.

+ Buộc Nguyễn Công A trả lại cho:Đỗ Thị Ngọc A1 số tiền 800.000 đồng; Kiều Nguyễn Duy A số tiền 250.000 đồng.

Số tiền còn lại của bị cáo N giao nộp sau khi đã bồi thương cho bị hại thì tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền còn lại mà Nguyễn Công A giao nộp sau khi bồi thường cho bị hại thì tuyên trả lại cho A.

- Riêng đối với bị hại Lê Quốc L không yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi
của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda SH màu đen BKS 74D1-24.919, qua điều tra xác định xe này do A Lê Hoàng G (SN 1998; Trú: Thôn N, xã T, huyện P, tỉnh T - là A ruột của Lê Hoàng D) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 14/12/2020, Anh G cho D mượn xe này đi chơi thì bị cơ quan công an thu giữ, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S trả lại xe này cho Anh G là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng BKS 74D1-33.001, qua điều tra xác định xe này do A Nguyễn Văn Nh (SN 1978; Trú: Tiểu khu 3, thị trấn A, huyện P, tỉnh T) đứng tên chủ sở hữu. A Nh đã bán xe này cho Nguyễn Công A, vào ngày 14/12/2020, A sử dụng xe làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì bị cơ quan công an thu giữ, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S trả lại xe này cho A là có căn cứ.

*Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu gold, số IMEI 357275091985470; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

màu đỏ, số IMEI 355319083081740; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 356740087448933 – là 03 điện thoại của Phan Thanh N và Nguyễn Công A sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Đối với số tiền 9.000.000 đồng mà Phan Thanh N và Nguyễn Công A tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả (trong đó Phan Thanh N nộp 6.000.000 đồng, Nguyễn Công A nộp 3.000.000 đồng), tại hồ sơ vụ án thể hiện các bị hại Dương Anh T , Trần Phước M, Tằng Mỹ Ng , Ka Hơ X yêu cầu bị can Phan Thanh N bồi thường số tiền đã bị N chiếm đoạt, bị hại Lê Quốc L không yêu cầu bồi thường; các bị hại Đỗ Thị Ngọc A1, Kiều Nguyễn Duy A yêu cầu Nguyễn Công A bồi thường số tiền đã bị A chiếm đoạt, xét thấy yêu cầu trên là phù hợp

- Đối với hành vi của Nguyễn Công A, A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đồng thời quá trình điều tra chỉ xác định được A thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với 02 bị hại với số tiền 1.050.000 đồng - dưới 2 triệu đồng - chưa đến mức truy cứu TNHS, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A là phù hợp.

- Đối với hành vi của Lê Hoàng D, theo D khai nhận vào ngày 14/12/2020, D thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với 03 bị hại với tổng số tiền chiếm đoạt được là 900.000 đồng nhưng quá trình điều tra chưa xác định được những bị hại này, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với hành vi của đối tượng Nguyễn D Ng, hiện Ng không có mặt tại địa phương, đồng thời Phan Thanh N và Nguyễn Công A đều khai nhận không nói cho Ng biết các thẻ cào điện thoại mà N và A gửi cho Ng là do lừa đảo mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là có cơ sở.

[7] Các nhận định, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với ý kiến của HĐXX nên cần chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ bị cáo N phải chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo N phải chịu 300.00 đồng.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Căn cứ vào khoản 1 điều 174; điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, điểm i Khoản 1 Điều 52 BLHS, Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh N **09 (chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 18 (mười tám tháng). Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày xét xử ngày 05/11/2021.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự:

+ Buộc bị cáo Phan Thanh N phải bồi thường cho: Dương Anh T số tiền 3.450.000 đồng; Trần Phước M số tiền 150.000 đồng; Tằng Mỹ Ng g số tiền 160.000 đồng; Ka Hơ X số tiền 300.000 đồng.

+ Buộc Nguyễn Công A trả lại cho:Đỗ Thị Ngọc A1 1số tiền 800.000 đồng;Kiều Nguyễn Duy A số tiền 250.000 đồng.

Số tiền còn lại của bị cáo N giao nộp sau khi đã bồi thương cho bị hại thì tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền còn lại mà Nguyễn Công A giao nộp sau khi bồi thường cho bị hại thì tuyên trả lại cho A.

- Riêng đối với bị hại Lê Quốc L không yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng:Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu gold, số IMEI 357275091985470; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, số IMEI 355319083081740; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 356740087448933 – là 03 điện thoại của Phan Thanh N và Nguyễn Công A sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2021 của Chi cục Thi hành án quận S).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ bị cáo Phan Thanh N phải chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Thanh N phải chịu 300.00 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
-Bị cáo,
-VKSND Quận S,
- VKSND TP Đ
- Công an quận S;
- Nhà tạm giữ Công an quận S;
- Chi cục THADS quận S
- Lưu hồ sơ, VT

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Dương Thị Kim Nhung